

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Anh: HA AN BUSINESS JOINT STOCK COMPANY

T n c ng t vi t t t:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109917274

3. Ngày thành lập: 28/02/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Sinh 19 ng 101 ph N i Tr c, Ph ng Kim M , Qu n Ba nh, Th nh ph H N i, Vi t Nam

i n tho i: 0969522277

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	L p t h th ng c p, tho t n c, h th ng s i v i u ho không khí	4322
2.	L p t h th ng d ng kh c	4329
3.	Ho n thi n c ng tr nh d ng	4330
4.	Ho t ng d ng chu n d ng kh c	4390
5.	i l , m i gi i, u gi h ng h a (Kh ng bao g m u gi t i s n)	4610
6.	B n bu n n ng, l m s n ngu n li u (tr g , tre, n a) v ng v t s ng	4620
7.	B n bu n u ng	4633
8.	B n bu n m m c, thi t b v ph t ng m kh c	4659
9.	B n bu n nhi n li u r n, l ng, kh v c c s n ph m li n quan	4661
10.	B n bu n kim lo i v qu ng kim lo i (Lo i tr ho t ng kinh doanh v ng)	4662(Chính)
11.	B n bu n v t li u, thi t b l p t kh c trong d ng (Kh ng bao g m u gi t i s n)	4663
12.	B n bu n chu n doanh kh c ch a c ph n v o u	4669
13.	Tr ng c l u n m kh c	0129
14.	Nh n v ch m s c c gi ng h ng n m	0131
15.	Ho t ng d ch v tr ng tr t	0161
16.	Khai th c g	0220
17.	Kinh doanh b t ng s n, qu n s d ng t thu c ch s h u, ch s d ng ho c i thu Chi ti t: Kinh doanh b t ng s n	6810

18.	T v n, m i g i i, u g i b t n g s n, u g i q u n s d n g t (tr h o t n g u g i t i s n, q u n s d n g t)	6820
19.	H o t n g k i n t r c v t v n k t h u t c l i n q u a n	7110
20.	K i m t r a v p h n t c h k t h u t	7120
21.	B n b u n t n g h p	4690
22.	K h o b i v l u g i h n g h a	5210
23.	B c p h n g h a	5224
24.	D c h v l u t r n g n n g	5510
25.	N h h n g v c c d c h v n u n g p h c v l u n g	5610
26.	C h o t h u m m c, t h i t b v d n g h u h n h k h c k h n g k m n g i i u k h i n	7730
27.	V s i n h c n g n g h i p v c c c n g t r n h c h u n b i t	8129
28.	D c h v c h m s c v d u t r c n h q u a n	8130
29.	S a c h a m m c, t h i t b	3312
30.	S a c h a t h i t b i n t v q u a n g h c	3313
31.	S a c h a t h i t b i n	3314
32.	S a c h a t h i t b k h c	3319
33.	L p t m m c v t h i t b c n g n g h i p	3320
34.	K h a i t h c, l v c u n g c p n c	3600
35.	T h o t n c v l n c t h i	3700
36.	T h u g o m r c t h i k h n g c h i	3811
37.	T h u g o m r c t h i c h i	3812
38.	X l v t i u h u r c t h i k h n g c h i	3821
39.	X l v t i u h u r c t h i c h i	3822
40.	X l n h i m v h o t n g q u n l c h t t h i k h c	3900
41.	X d n g n h	4101
42.	X d n g n h k h n g	4102
43.	X d n g c n g t r n h n g s t	4211
44.	X d n g c n g t r n h n g b	4212
45.	X d n g c n g t r n h i n	4221
46.	X d n g c n g t r n h c p, t h o t n c	4222
47.	X d n g c n g t r n h v i n t h n g, t h n g t i n l i n l c	4223
48.	X d n g c n g t r n h c n g c h k h c	4229
49.	X d n g c n g t r n h t h	4291
50.	X d n g c n g t r n h k h a i k h o n g	4292
51.	X d n g c n g t r n h c h b i n, c h t o	4293
52.	X d n g c n g t r n h k t h u t d n d n g k h c	4299
53.	P h d	4311
54.	C h u n b m t b n g	4312

55.	L p t h t h n g i n	4321
56.	B n l h n g h a k h c m i t r o n g c c c a h n g c h u n d o a n h (tr v n g, s n g n, t e m, t i n k i m k h)	4773

6. Vốn điều lệ: 15.000.000.000 VNĐ

M nh g i c p h n:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	B I T H M A Y	Th n B c h o i, Xã Thái Nguyên, Hu n Th i Th T nh Th i B nh, Vi t Nam	C p h n p h th o n g	450.000	4.500.000.000	30,000	0341970148 57	
			C p h n u i b i u q u t	0	0	0,000		
			C p h n u i c t c	0	0	0,000		
			C p h n u i h o n l i	0	0	0,000		
			C c c p h n u i k h c	0	0	0,000		
			T n g s	450.000	4.500.000.000	30,000		

2	NGUYỄN TH H NG THU	Thôn Tràng, Xã Thanh Liệt, Huyện Thanh Trì, Thị trấn H Nội, Việt Nam	Cổ phần ph thông	600.000	6.000.000.000	40,000	0261750000 93	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hàng nội	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	600.000	6.000.000.000	40,000		
3	PHẠM TH OANH	Số 30 phố Ph Lũy 2, Phường Quảng Thắng, Thị trấn Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam	Cổ phần ph thông	450.000	4.500.000.000	30,000	0601980130 78	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hàng nội	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ HỒNG THU

Giới tính: Nữ

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 14/03/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý cá nhân: 026175000093

Ngày cấp: 01/05/2021

Nơi cấp: Cục Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Tràng, Xã Thanh Liệt, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ hiện tại: Thôn Tràng, Xã Thanh Liệt, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội